

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG 24 GIỜ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP

Địa chỉ: Số 02, đường Vũ Quang, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Số điện thoại: 0239.3855603

Số fax: 0239.3855606

Website: www.mitraco.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Phùng Văn Tân

Địa chỉ thường trú: Khối 13 (nay là Tổ DP9), TT Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Số điện thoại: 0913.547735

Số fax: 0239.3855606

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/6/2023, Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP xin gửi kèm Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đến Quý cơ quan và đăng tải trên trang thông tin của MTA theo quy định pháp luật hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD (B/c);
- Website: www.mitraco.com.vn;
- Lưu VT.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC

Người công bố thông tin



Phùng Văn Tân

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI HÀ TĨNH - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;

Căn cứ Văn bản số 3148/UBND-KT2 ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2023;

Căn cứ Biên bản số 70/BB-ĐHĐCĐ-MTA ngày 30/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính sau:

1. Kết quả SXKD năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.500	1.841,5	122,7
2	Kim ngạch xuất khẩu	\$	1.000.000	234.000	23,4
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25	-28,6	
4	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	40	44,2	110,75
5	Thu nhập bình quân	đ/ng/tháng	8.000.000	8.320.000	104

2. Các chỉ tiêu và nội dung khác

- Tình hình thực hiện đầu tư: Tổng giá trị đầu tư năm 2022 là 4,5 tỷ đồng, cụ thể:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Dự án nhà ở công nhân &NLĐ thuê tại Vũng Áng	10	0	0
2	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ sản xuất kinh doanh	5	4,5	90
3	Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vũng Áng	10	0	0

4	Đầu tư khác	5	0	0
	Tổng cộng	30	4,5	15

Nguyên nhân thực hiện đầu tư đạt thấp: Do tình hình khó khăn chung từ sau dịch Covid 19 nên kinh tế cả nước gặp rất nhiều khó khăn, dịch bệnh từ gia súc gia cầm bùng phát nên công tác đầu tư tạm thời chưa thực hiện trong năm, chỉ thực hiện mua 02 xe ô tô để phục vụ yêu cầu đi lại và thanh toán số vốn còn thiếu sau quyết toán sửa chữa Văn phòng Tổng công ty.

- Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2022 (Công ty mẹ):

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 11,88 tỷ đồng/KH 15,4 tỷ đồng, đạt 77,1%. Trong đó: Nợ gốc: 8,0 tỷ đồng; Nợ lãi: 3,88 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 0 tỷ đồng; Vốn vay ngắn hạn: 0 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng.

3. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023

3.1. Kế hoạch SXKD

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.800	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	15	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	45	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	8.500.000	

3.2. Kế hoạch đầu tư

Tổng giá trị đầu tư năm 2023 dự kiến là: 25 tỷ đồng, chi tiết:

Stt	Tên dự án	Số tiền đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Mua sắm, đầu tư, SCL TSCĐ PVSX kinh doanh và đầu tư khác	5	
2	Dự án ĐTXD trung tâm Logistics Vũng Áng GĐ1	20	
	Tổng cộng	25	

4. Kế hoạch Tài chính, Tín dụng, Huy động vốn năm 2023

4.1. Kế hoạch Tài chính:

- Doanh thu: 1.800 tỷ đồng
- Chi phí: 1.785 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 15 tỷ đồng

4.2. Kế hoạch Tín dụng (Công ty mẹ) :

- Trả nợ cho các Ngân hàng: 16 tỷ đồng
- Trong đó: + Nợ gốc: 13,5 tỷ đồng
 + Nợ lãi: 2,5 tỷ đồng

4.3. Kế hoạch Huy động vốn (Công ty mẹ): 20 tỷ đồng.

- Huy động vốn vay dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng
- Huy động vốn vay ngắn hạn: 20 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình quản trị; hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

(theo Báo cáo trong tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát.

(theo Báo cáo trong tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt phát hành với các chỉ tiêu chính:

1. Bảng cân đối kế toán

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		HN Tổng công ty	
		Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	1.371.978.204.995	100	2.049.959.475.893	100
-	Tài sản ngắn hạn	236.120.361.406	17,2	631.364.307.959	30,8
-	Tài sản dài hạn	1.135.857.843.589	82,8	1.418.595.167.934	69,2
2	Tổng nguồn vốn	1.371.978.204.995	100	2.049.959.475.893	100
-	Nợ phải trả	217.232.118.898	15,6	822.708.643.930	40,1
-	Vốn chủ sở hữu	1.154.746.086.097	84,4	1.227.250.831.963	59,9
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	1.101.135.914.618		1.101.135.914.618	

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
1	Doanh thu thuần	423.535.422.828	1.347.781.522.572
2	Lợi nhuận gộp	-2.423.162.570	71.856.574.590
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần		5,3%
4	Thu nhập tài chính	41.783.148.682	22.470.710.792
5	Chi phí tài chính	18.500.459.823	16.502.817.598
-	Trong đó: Chi phí lãi vay	3.881.276.875	11.985.280.793
6	Chi phí bán hàng	2.285.406.067	34.312.712.703
7	Chi phí quản lý	15.725.603.657	69.128.047.323
8	Lợi nhuận kinh doanh	2.848.516.565	-24.826.568.386
9	Lợi nhuận khác	6.267.609.216	5.642.358.922
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.116.125.781	-19.184.209.464
11	Thuế TNDN	0	8.444.177.775

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
12	Chi phí thuế TN hoãn lại	0	3.085.041.293
13	Lợi nhuận sau thuế	9.116.125.781	-30.713.428.532
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		-19.565.386.231
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		-11.148.042.301

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	26.098.785.575
-	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	Đồng	16.982.659.794
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay (2022)	Đồng	9.116.125.781
2	Trích lập các quỹ:	Đồng	6.278.339.112
-	Quỹ đầu tư phát triển (trích 30% LNST năm 2022)	Đồng	2.700.000.000
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi (trích 3 tháng lương)	Đồng	3.578.339.112
-	Quỹ khen thưởng BĐH hoàn thành vượt KH lợi nhuận	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (1)-(2)	Đồng	19.820.446.463
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông (1,8% VDL)	Đồng	19.820.446.463
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau = (3)-(4)	Đồng	0

Điều 6. Thông qua quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty năm 2022; Kế hoạch chi phí trả lương, thù lao năm 2023.

1. Quyết toán chi trả lương, phụ cấp và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)
I	Quỹ lương		936	936	0	
-	Chủ tịch HĐQT	1	420	420	0	
-	Trưởng ban kiểm soát	1	240	240	0	
-	Thành viên BKS	2	276	276	0	
II	Quỹ thù lao		264	264	0	
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	216	216	0	
-	Thư ký HĐQT	2	48	48	0	
	Cộng	9	1.200	1.200	0	

- Thanh toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty: Giao Tổng giám đốc Tổng công ty thanh toán chi trả.

2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty năm 2023

DVT: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền
1	Quỹ lương			936
-	Chủ tịch HĐQT	1	35	420
-	Trưởng Ban kiểm soát	1	20	240
-	Thành viên BKS	2	11,5	276
2	Quỹ thù lao			264
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	6	216
-	Thư ký HĐQT	2	2	48
	Cộng	9		1.200

Điều 7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2023

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Tổng giám đốc Tổng công ty sau khi có đề xuất của Ban kiểm soát lựa chọn một trong 3 Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí và thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cổ đông Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động phù hợp với Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- UBCKNN; (B/c)
- Sở GD&ĐT HN; (B/c)
- Website: mitraco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Nguyễn Đình Toàn

BIÊN BẢN

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2023

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP
Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3000310977 – Đăng ký lần đầu: ngày
đăng ký DN: 04/3/1014; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 03/3/2020; Nơi
cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh.
Trụ sở chính: Số 2 Vũ Quang – Thành phố Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh
Điện thoại: 02393.855603 Fax: 02393.855606

Vào hồi 08 giờ, ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại Văn phòng Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP, Số 02 Vũ Quang, thành phố Hà Tĩnh; Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (cuộc họp ĐHĐCĐ). Cuộc họp gồm có các nội dung sau:

II. THỦ TỤC - KHAI MẠC

1. Đại biểu khách mời dự đại hội:

- Ông Nguyễn Quốc Hương, Phó Giám đốc Sở Tài chính Hà Tĩnh.
- Ông Lê Xuân Từ, Phó Giám đốc Sở Công thương Hà Tĩnh.
- Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên, Phó Trưởng phòng Lao động việc làm - Sở Lao động Thương binh & Xã hội Hà Tĩnh.
- Bà Võ Thị Huệ Anh; Chuyên viên Phòng Doanh nghiệp và Đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh.

2. Thành phần tham dự Đại hội

- Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc cùng quý vị cổ đông, đại diện cổ đông của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP.

3. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Ông Phùng Văn Tân – Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Cổ đông được mời tham dự đại hội gồm toàn bộ cổ đông tính đến thời gian chốt danh sách cổ đông ngày 18/5/2023 bởi Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) có 466 cổ đông; sở hữu 110.113.591 cổ phần.

Tính đến 8 giờ ngày 30/6/2023, số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại hội: 30 cổ đông

Trong đó: + Tham dự trực tiếp: 29 cổ đông

+ Ủy quyền tham dự: 01 cổ đông

Đại diện cho quyền sở hữu: 107.354.721 cổ phần, bằng 97,49 % số lượng cổ phần của Tổng công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty với thành phần tham dự và số cổ phần sở hữu và đại diện như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành đại hội.

3. Thông qua chương trình, Quy chế tổ chức đại hội. Giới thiệu Đoàn chủ tịch và bầu thư ký đại hội:

- Ông Đào Anh Dũng; Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty, thay mặt Ban tổ chức thông qua Quy chế đại hội, thông qua Chương trình đại hội và được Đại hội biểu quyết 100% đồng ý thông qua.

*** Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội:**

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| (1) Ông Nguyễn Đình Toàn | - Chủ tịch HĐQT |
| (2) Ông Lê Viết Thảo | - TV HĐQT ; Tổng giám đốc |
| (3) Ông Võ Văn Lưu | - TV HĐQT ; Phó Tổng giám đốc |

* **Thư ký:** Ông Đào Anh Dũng - Thành viên BKS, thư ký TCT

4. Khai mạc Đại hội

Thay mặt Đoàn Chủ tịch; Ông Nguyễn Đình Toàn; Chủ tịch Hội đồng quản trị đọc diễn văn khai mạc, giới thiệu đại biểu.

III. THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Lê Viết Thảo; Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trình bày: Báo cáo kết quả công tác quản trị, kết quả SXKD năm 2022; Triển khai nhiệm vụ năm 2023 của HĐQT và Ban điều hành.

2. Ông Phùng Văn Tân; Trưởng Ban kiểm soát trình bày: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023.

(Báo cáo đã được gửi cho các cổ đông trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023).

IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN.

1. Ý kiến của cổ đông Phan Đăng Vinh (MS312)

Tại mục kế hoạch thoái vốn (Mục 3.2): Báo cáo quản trị kinh doanh có nêu mức giá cổ phiếu quá thấp. UBND Tỉnh cho quyền thoái vốn 46,37%. Trong 3 năm tới có thể xây dựng kế hoạch thông báo đầu giá từng gói cổ phiếu theo từng giai đoạn để thu hút các nhà đầu tư lớn, đưa các công nghệ mới về cho TCT.

2. Ý kiến của cổ đông Bùi Quang Kiên (MS05)

Cuối năm 2022, năm 2023 nền kinh tế nói chung gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp, toàn diện dẫn đến hoạt động SXKD của Tổng Công ty không đạt kế hoạch. Trong 5 chỉ tiêu đưa ra, có 3 chỉ tiêu đạt và vượt. Mặc dù 2 chỉ tiêu xuất khẩu và lợi nhuận không đạt (lợi nhuận xây dựng 25 tỷ đồng, kết quả âm 28.6 tỷ đồng), nhưng năm

2022, Tổng công ty đã trích lợi nhuận để chia cổ tức cho các cổ đông, đây là tín hiệu đáng mừng.

Nguyên nhân khách quan, chủ quan đã được Ban Điều hành nêu trong báo cáo. Bản thân Tôi xin bổ sung thêm một số nội dung là: Việc xây dựng kế hoạch SXKD, định hướng phát triển TCT cần thực hiện theo lộ trình 5 năm, 10 năm. Mỗi năm Ban Điều hành chỉ cần xây dựng 3, 4 mục tiêu chính, từ những khó khăn khách quan, chủ quan đưa ra các quyết sách, tìm kiếm, lựa chọn các phương án TCT có lợi thế, các giải pháp thực hiện hiệu quả. Việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 chỉ còn 6 tháng, TCT dồn sức, quyết liệt tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

3. Ý kiến của cổ đông Ngô Đức Lý (MS291)

Trước hết hoàn toàn nhất trí với báo cáo Hội đồng quản trị, Ban Điều hành thông qua. Tôi xin có thêm một số ý kiến sau:

- Việc SXKD muốn có lãi cần phải ổn định sản xuất, thị trường lúc lên lúc xuống theo tình hình chung của nền kinh tế thế giới.

- TCT nghiên cứu phương án để tận thu quặng ở các khu mỏ, ở trong dân, tuy gặp khó khăn trong khai thác, thủ tục pháp lý phức tạp. Nếu triển khai tận thu sẽ đảm bảo lợi ích cho TCT và cả người dân. Mặt khác, tài nguyên khoáng sản nếu không khai thác nó vĩnh viễn là đất cát, hiện nay nguồn tài nguyên trong dân nhiều nhưng khối lượng chưa đủ để nhà nước đầu tư. Nếu được sự cho phép của UBND Tỉnh trong vấn đề này sẽ đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động. Đề nghị TCT xin chủ trương của Tỉnh để tận thu nguồn tài nguyên đó.

4. Ý kiến trả lời của Chủ trì Đại hội

Ông Lê Viết Thảo - Tổng giám đốc, đại diện Chủ trì Đại hội phát biểu trả lời các ý kiến của cổ đông:

- Trước hết, thay mặt TCT trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chia sẻ của các cổ đông đối với hoạt động SXKD của TCT.

- Chỉ tiêu SXKD năm 2023 của TCT được xây dựng dựa trên tình hình thực tế hiện nay của TCT, dự báo nền kinh tế thế giới và trong nước, cũng như dự báo tình hình của từng lĩnh vực chăn nuôi, cảng biển, khoáng sản và tình hình cụ thể tại các đơn vị.

- Vốn chủ sở hữu chủ yếu nằm ở các Dự án Sắt Thạch Khê, Công ty CP Cảng Quốc tế Lào Việt. Số vốn thực tế đưa vào hoạt động SXKD tại TCT chỉ gần 600 tỷ đồng.

- Thời gian qua TCT đang trong giai đoạn chuyển đổi ngành nghề. Hiện nay không còn phụ thuộc vào ngành titan. Quá trình chuyển đổi gặp nhiều khó khăn tuy nhiên, Ban Điều hành TCT đã triển khai đồng bộ các giải pháp, quá trình tái cơ cấu hiện nay đã hoàn thành 80 - 90%. Một số ngành nghề không phát huy hiệu quả đã được thu gọn, sắp xếp lại, một số đơn vị nhỏ đang tiếp tục hoàn tất các thủ tục. Tình hình tài chính lành mạnh, ổn định; quy mô lao động tinh gọn. Ngành nghề hiện nay tập trung chủ yếu chăn nuôi, khai thác, cảng biển.

- Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2023 TCT mạnh dạn xây dựng 15 tỷ đồng trên cơ sở căn cứ vào tình hình thực tế. Trong trường hợp, hoạt động SXKD có nhiều tín hiệu khả quan hơn, Ban Điều hành tiếp tục xin điều chỉnh ở mức cao hơn. Năm 2021, 2022 tình hình kinh tế nói chung có nhiều thuận lợi, nên TCT đã đưa ra chỉ tiêu ở mức cao hơn 70 - 80%.

3000
TỔNG
KH
HƯC
HÀ
C
T

- Thực hiện kế hoạch thoái vốn 46,37% theo chỉ đạo của Tỉnh, TCT đang tích cực thực hiện theo đúng quy định đặc biệt là tìm kiếm các đối tác.

- Về vấn đề tận thu các nguồn quỹ trong dân: TCT đã có văn bản xin chủ trương của các cơ quan, ban ngành. Tuy nhiên, hiện nay tài nguyên chủ yếu nằm rải rác trong dân nên quá trình khai thác gặp rất nhiều khó khăn và phức tạp.

- Năm 2023, Tổng Công ty thực hiện hoạt động SXKD trong điều kiện các ngành nghề cốt lõi, trọng tâm cơ bản tốt; tình hình tài chính ổn định, lành mạnh; thị trường các ngành nghề khoáng sản, cảng biển, chăn nuôi có nhiều tín hiệu tích cực; mặt khác khó khăn là khó khăn chung của cả nước... Tuy nhiên, Ban Điều hành kỳ vọng sẽ đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

V. PHÁT BIỂU CỦA ĐẠI DIỆN KHÁCH MỜI

Ông Nguyễn Quốc Hương, Phó Giám đốc Sở Tài chính Hà Tĩnh đại diện các đại biểu khách mời phát biểu tại Đại hội:

- Trước hết đồng tình cao với các nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.

- Trong tình hình khó khăn chung hiện nay, để doanh nghiệp có được số liệu của năm 2022 như doanh thu tăng, nộp ngân sách tăng, thu nhập bình quân vượt so với kế hoạch đề ra; đặc biệt là sau 20 năm kể từ ngày cổ phần hóa, lần đầu tiên TCT phân phối lợi nhuận chia cổ tức. Tất cả những điều này cho thấy được sự cố gắng, nỗ lực của Ban Điều hành và tập thể CBCNV TCT; hiệu quả lớn mà TCT đóng góp cho ngân sách tỉnh nhà, tạo công ăn việc làm, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Năm 2023 TCT đã đặt ra nhiều nhiệm vụ trọng tâm cần phải thực hiện, bản thân tôi hoàn toàn đồng tình cao.

+ TCT là đơn vị lớn, hoạt động trên nhiều lĩnh vực. Để xây dựng chiến lược phát triển trung hạn, dài hạn trước mắt kế hoạch 10 năm, 20 năm. TCT xem xét lấy ý kiến của các cổ đông, các Sở Ban Ngành đảm bảo phát triển bền vững, tập trung toàn bộ nguồn lực cho ngành nghề cốt lõi.

+ Từ lợi thế sẵn có của TCT, xem xét đầu tư phát triển hạ tầng tại Khu kinh tế Vũng Áng.

+ Từng bước giải quyết khó khăn, điểm nghẽn, bám sát chủ trương của Tỉnh, Sở ban ngành, Trung ương để xử lý các vấn đề tại Dự án Mỏ Sắt Thạch Khê, Công ty CP Cảng Quốc tế Lào Việt.

+ Kế hoạch thoái vốn và cổ phần hóa cần phải thực hiện theo chủ trương của Tỉnh, những vấn đề khó khăn, những đơn vị không hiệu quả cần phải nghiên cứu đưa ra giải pháp dứt điểm cắt bỏ. Thực hiện có hiệu quả lộ trình thoái vốn.

+ Xây dựng kế hoạch phát triển TCT bền vững trên cơ sở đảm bảo tuân thủ pháp luật; xây dựng điều chỉnh hài hòa quyền lợi của các cổ đông, đảm bảo đời sống, việc làm và thu nhập cho người lao động.

+ Các sở ban ngành luôn đồng hành cùng giải quyết các vướng mắc, khó khăn cùng với TCT.

VI. THÔNG QUA NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

1. Ông Võ Văn Lưu; Chủ tịch HĐQT đọc Tờ trình số 66/TT-HĐQT ngày 21/6/2023 của HĐQT đề nghị đại hội thông qua các nội dung sau:

- Kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023;
- Báo cáo kết quả công tác quản trị, kết quả SXKD năm 2022; Triển khai nhiệm vụ năm 2023 của HĐQT và Ban điều hành.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra giám sát năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Kế hoạch đầu tư và tài chính năm 2023;
- Quyết toán chi trả lương, phụ cấp và mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký TCT thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023;

(Nội dung các Tờ trình đã được gửi cho các cổ đông trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023).

2. Ông Phùng Văn Tân; Trưởng Ban kiểm soát đọc Tờ trình số 01/TT-BKS ngày 21/6/2023 của BKS về việc đề nghị đại hội thông qua nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

(Nội dung các Tờ trình đã được gửi cho các cổ đông trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023).

VII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH

📌 **Nội dung thứ 1.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các nội dung chính sau:

2.1. Kết quả SXKD năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.500	1.841,5	122,7
2	Kim ngạch xuất khẩu	\$	1.000.000	234.000	23,4
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25	-28,6	
4	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	40	44,2	110,75
5	Thu nhập bình quân	đ/ng/tháng	8.000.000	8.320.000	104

2.2. Các chỉ tiêu và nội dung khác:

- Tình hình thực hiện đầu tư: Tổng giá trị đầu tư năm 2022 là 4,5 tỷ đồng, cụ thể:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Dự án nhà ở công nhân & NLĐ thuê tại Vũng Áng	10	0	0
2	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ sản xuất kinh doanh	5	4,5	90
3	Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics V.Áng	10	0	0

4	Đầu tư khác	5	0	0
	Tổng cộng	30	4,5	15

Nguyên nhân thực hiện đầu tư đạt thấp: Do tình hình khó khăn chung từ sau dịch Covid 19 nên kinh tế cả nước gặp rất nhiều khó khăn, dịch bệnh từ gia súc gia cầm bùng phát nên công tác đầu tư tạm thời chưa thực hiện trong năm, chỉ thực hiện mua 02 xe ô tô để phục vụ yêu cầu đi lại và thanh toán số vốn còn thiếu sau quyết toán sửa chữa Văn phòng Tổng công ty.

- Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2022 (Công ty mẹ):

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 11,88 tỷ đồng/KH 15,4 tỷ đồng, đạt 77,1%. Trong đó: Nợ gốc: 8,0 tỷ đồng; Nợ lãi: 3,88 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 0 tỷ đồng; Vốn vay ngắn hạn: 0 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng.

2.3. Đánh giá chung:

Năm 2022 với rất nhiều khó khăn thách thức đến từ thị trường cũng như tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên toàn thế giới. Tuy nhiên, bằng tất cả sự nỗ lực cố gắng lao động sản xuất và tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do Tổng công ty phát động từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 của các đơn vị và toàn thể CBCNV trong Tổng công ty, cùng với sự quyết liệt, kịp thời trong công tác chỉ đạo, tích cực trong việc tổ chức triển khai thực hiện, tận dụng những cơ hội nhỏ nhất để phát triển sản xuất... của HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty, đã mang lại kết quả SXKD năm 2022 khá tốt: Doanh thu vượt 22,7% Đại hội đồng cổ đông giao, tuy nhiên chỉ tiêu LNST không đạt kế hoạch.

3. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023.

3.1. Kế hoạch SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.800	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	15	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	45	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	8.500.000	

3.2. Kế hoạch đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư năm 2023 dự kiến là: 25 tỷ đồng, chi tiết:

Stt	Tên dự án	Số tiền đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Mua sắm, đầu tư, SCL TSCĐ PVSX kinh doanh và đầu tư khác	5	
2	Dự án ĐTXD trung tâm Logistics Vũng Áng GD1	20	
	Tổng cộng	25	

4. Kế hoạch Tài chính, Tín dụng, Huy động vốn năm 2023:

4.1. Kế hoạch Tài chính:

- Doanh thu: 1.800 tỷ đồng
- Chi phí: 1.785 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 15 tỷ đồng

4.2. Kế hoạch Tín dụng (Công ty mẹ) :

- Trả nợ cho các Ngân hàng: 16 tỷ đồng
- Trong đó: + Nợ gốc: 13,5 tỷ đồng
- + Nợ lãi: 2,5 tỷ đồng

4.3. Kế hoạch Huy động vốn (Công ty mẹ): 20 tỷ đồng.

- Huy động vốn vay dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng
- Huy động vốn vay ngắn hạn: 20 tỷ đồng

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

↓ **Nội dung thứ 2.** Thông qua Báo cáo tình hình quản trị; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. (nội dung theo Báo cáo trong tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

↓ **Nội dung thứ 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát. (nội dung theo Báo cáo trong tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

↓ **Nội dung thứ 4.** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt phát hành với các chỉ tiêu chính:

1. Bảng cân đối kế toán:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		HN Tổng công ty	
		Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	1.371.978.204.995	100	2.049.959.475.893	100
-	Tài sản ngắn hạn	236.120.361.406	17,2	631.364.307.959	30,8
-	Tài sản dài hạn	1.135.857.843.589	82,8	1.418.595.167.934	69,2
2	Tổng nguồn vốn	1.371.978.204.995	100	2.049.959.475.893	100
-	Nợ phải trả	217.232.118.898	15,6	822.708.643.930	40,1
-	Vốn chủ sở hữu	1.154.746.086.097	84,4	1.227.250.831.963	59,9
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	1.101.135.914.618		1.101.135.914.618	

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
1	Doanh thu thuần	423.535.422.828	1.347.781.522.572
2	Lợi nhuận gộp	-2.423.162.570	71.856.574.590
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần		5,3%
4	Thu nhập tài chính	41.783.148.682	22.470.710.792
5	Chi phí tài chính	18.500.459.823	16.502.817.598
-	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>3.881.276.875</i>	<i>11.985.280.793</i>
6	Chi phí bán hàng	2.285.406.067	34.312.712.703
7	Chi phí quản lý	15.725.603.657	69.128.047.323
8	Lợi nhuận kinh doanh	2.848.516.565	-24.826.568.386
9	Lợi nhuận khác	6.267.609.216	5.642.358.922
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.116.125.781	-19.184.209.464
11	Thuế TNDN	0	8.444.177.775
12	Chi phí thuế TN hoãn lại	0	3.085.041.293
13	Lợi nhuận sau thuế	9.116.125.781	-30.713.428.532
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		-19.565.386.231
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		-11.148.042.301

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

✚ **Nội dung thứ 5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	26.098.785.575
-	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	Đồng	16.982.659.794
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay (2022)	Đồng	9.116.125.781
2	Trích lập các quỹ:	Đồng	6.278.339.112
-	Quỹ đầu tư phát triển (trích 30% LNST năm 2022)	Đồng	2.700.000.000
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi (trích 3 tháng lương)	Đồng	3.578.339.112
-	Quỹ khen thưởng BDH hoàn thành vượt KH lợi nhuận	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (1)-(2)	Đồng	19.820.446.463
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông (1,8% VDL)	Đồng	19.820.446.463
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau = (3)-(4)	Đồng	0

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

↓ **Nội dung thứ 6.** Thông qua quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty năm 2022; Kế hoạch năm 2023.

1. Quyết toán chi trả lương, phụ cấp và thù lao HĐQT, BKS năm 2022:

Năm 2022, hoạt động SXKD toàn Tổng công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức từ thị trường và dịch bệnh, tuy nhiên bằng sự nỗ lực cố gắng và quyết liệt, kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty đã giúp Tổng công ty vượt qua khó khăn và đạt được kết quả khá tốt trong hoạt động SXKD.

Trên cơ sở đó, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)
I	Quỹ lương		936	936	0	
-	Chủ tịch HĐQT	1	420	420	0	
-	Trưởng ban kiểm soát	1	240	240	0	
-	Thành viên BKS	2	276	276	0	
II	Quỹ thù lao		264	264	0	
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	216	216	0	
-	Thư ký HĐQT	2	48	48	0	
	Cộng	9	1.200	1.200	0	

- Thanh toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS Tổng công ty: Giao Tổng giám đốc Tổng công ty thanh toán chi trả.

2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS Tổng công ty năm 2023:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền
1	Quỹ lương			936
-	Chủ tịch HĐQT	1	35	420
-	Trưởng Ban kiểm soát	1	20	240
-	Thành viên BKS	2	11,5	276
2	Quỹ thù lao			264
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	6	216
-	Thư ký HĐQT	2	2	48
	Cộng	9		1.200

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

➤ Nội dung thứ 7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2023:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Tổng giám đốc Tổng công ty sau khi có đề xuất của Ban kiểm soát lựa chọn một trong 3 Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
3. Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

VIII. THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ông Đào Anh Dũng; Thư ký đại hội thông qua toàn văn Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2023.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 107.354.721 cổ phần, bằng 100 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

IX. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Đình Toàn; Chủ tịch HĐQT, Chủ trì đại hội thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc diễn văn bế mạc đại hội.

Biên bản được lập vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 30/6/2023 được Chủ tọa và Thư ký đại hội cùng ký vào biên bản.

THƯ KÝ



Đào Anh Dũng

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Đình Toàn

Nơi nhận:

- Cổ đông Mitraco;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (B/c);
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Các Phòng, Ban, Đơn vị thành viên;
- Website: mitraco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.